

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Tu bổ di tích lịch sử
Cầu Nà Hày, xã Thuận Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của

Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông tư 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, giao dự toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh năm 2025 của các cơ quan, đơn vị khi sắp xếp, tổ chức bộ máy; Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 203/TTr-SVHTT&DL ngày 31/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Tu bổ di tích lịch sử Cầu Nà Hày, xã Thuận Châu, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Tu bổ di tích lịch sử Cầu Nà Hày, xã Thuận Châu.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.

4. Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La.

5. Loại, cấp công trình: Công trình di tích cấp tỉnh, tu bổ, tôn tạo; Công trình Nông nghiệp và PTNT - cấp IV

6. Mục tiêu đầu tư: Tu bổ, tôn tạo và bảo vệ di tích lịch sử đã xếp hạng, đảm bảo tiêu dẫn nước thoát lũ trên suối Muội, khơi thông dòng chảy, ngăn chặn hiện tượng sạt lở hai bên bờ suối đoạn qua di tích. Tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, phát huy giá trị di tích.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần Hoàng Lân Sơn La. Địa chỉ: Số nhà 05, đường 3/2, Tổ 8, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế.

8.1. Quy mô xây dựng: Xây dựng mới tuyến kè bê tông trọng lực nối từ Cầu Suối Muội (Km331+ 948 QL6) đến hạ lưu Cầu Nà Hày (điểm di tích lịch sử) đảm

bảo chống lũ quét, sạt lở mô Cầu Nà Hày; hạng mục phụ trợ tạo cảnh quan; tôn tạo lan can hai bên Cầu Nà Hày.

8.2. Giải pháp thiết kế sửa chữa chủ yếu

a) Tuyến kè: Hình thức tường chắn đất bê tông trọng lực tổng chiều dài $L=102,65\text{m}$, kết cấu BTCT M250, chiều cao tường $H_t = 5,0\text{m}$ (không kể móng), dày tường kè $(0,5 \div 2,4)\text{m}$; bản đáy móng tường dày $(0,9 \div 1,50)\text{m}$, lớp lót đáy móng bằng bê tông M100 dày 10cm; thân tường kè bố trí thoát nước bằng ống PVC $d=100\text{mm}$.

b) Hạng mục gia cố mái kè

- Thiết kế làm mới bậc lên xuống từ đường QL6 xuống có kích thước chiều dài $L=8,40\text{m}$, bề rộng bậc 2,3m $(2 \times 0,3 \times 0,17)\text{m}$ kết cấu BT M250, tay vịn bằng ống thép D100 dày $d=3\text{mm}$;

- Rãnh thoát nước mặt có tấm nắp kết cấu BTCT M250 chiều dài rãnh $L=33\text{m}$, mặt cắt ngang hình chữ nhật, kích thước $(60 \times 60)\text{cm}$, tấm nắp dày 0,12m;

- Hộ lan trên đỉnh kè kết cấu BTCT M250 chiều dài $L=46,80\text{m}$, mặt cắt ngang hình thang không đối xứng, kích thước dày trung bình 0,35m, cao $H_{hl} = 0,8\text{m}$;

- Ốp mái bảo vệ (sân tạo cảnh quan) bằng gạch bê tông giả đá, diện tích $S=224,02\text{m}^2$, có để hố trồng cây xanh tạo cảnh quan.

- Đổ bê tông đường nối tiếp Cầu Nà Hày bê tông M250, diện tích $S=130,46\text{m}^2$, dày 0,18m.

- Ốp mái bảo vệ bằng xây đá hộc tiếp giáp QL6 và cầu, diện tích $S=107,25\text{m}^2$, dày 0,20m.

c) Sửa chữa lan can Cầu (2 bên) chiều dài $L=32,50\text{m}$ gồm thép, tay vịn thép ống D100 dày $d=3\text{mm}$.

d) Nạo vét thanh thải lòng suối: Nạo vét khơi thông dòng chảy từ cầu tràn QL6 đến hạ lưu cầu sắt cũ chiều dài $L=120,0\text{m}$ chiều rộng lòng suối nạo vét $(B=16 \div 22)\text{m}$.

8.3. Các chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công thẩm định.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

9.1. Số bước thiết kế: 01 bước.

9.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu

a) Tiêu chuẩn quy chuẩn khảo sát

- TCVN 8477:2018, CTTL - Yêu cầu về thành phần khối lượng khảo sát địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;

- TCVN 8478:2018 - CTTL, yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;

- TCVN 9398-2012: Công tác trắc địa trong xây dựng - Yêu cầu chung;

b) Tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9152:2012 - Công trình thủy lợi – Quy trình thiết kế tường chắn công trình thủy lợi;
- TCVN 5574:2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế.
- 86 - 06X Thiết kế điển hình Tường chắn đất bê tông và đá xây;
- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 12846:2020 - thành phần, nội dung lập thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công;
- TCVN 2737 : 1995 - Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
- Căn cứ TCVN 5574: 2018 - Kết cấu BT và BTCT - tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn TCVN 5575: 2024 về Thiết kế kết cấu thép;
- Căn cứ TCVN 4055: 2012 - Công trình xây dựng - Tổ chức thi công;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm khác có liên quan;

10. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: 4.900.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	4.174.236.172	đồng
- Chi phí quản lý dự án	136.205.326	đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	450.284.650	đồng
- Chi phí khác	112.880.755	đồng
- Chi phí dự phòng	26.393.000	đồng

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

12. Nguồn vốn, dự kiến bố trí kế hoạch vốn

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (Giao tại Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Sơn La và Quyết định số 628/QĐ-SVHTT&DL ngày 31/12/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc giao dự toán, thu chi ngân sách năm 2025).

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Ngân sách nhà nước	Tổng cộng
2025	4.900,0	4.900,0

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không.

15. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Chủ tịch UBND xã Thuận Châu; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Chủ đầu tư 05 bản;
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân